

Bản án số: 79/2020/HSST

Ngày: 30/6/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÓC SƠN - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Phi**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Duy Tuyên**

Bà **Đào Thị Đoan**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Vũ Thu Trang** - thư ký Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn tham gia phiên tòa: Ông **Vương Xuân Hoan** - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn - TP Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 64/2020/HSST ngày 13 tháng 5 năm 2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 88/HSST-QĐ ngày 16/6/2020 đối với bị cáo:

Lê Nam N, sinh ngày 31 tháng 10 năm 2001, (tính đến ngày phạm tội 17 tuổi 11 ngày), tại xã P L, huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội; Nơi đăng ký HKTT và nơi cư trú: Khối x, xã P L, huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội; Nghề nghiệp: tự do; văn hoá: 10/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Thanh B; con bà: Đoàn Thị C; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: có 01 tiền án: Bản án số 820/2019HSPT - ngày 23/12/2019, TAND Cấp cao tại Hà Nội xử bị cáo 06 năm tù về tội “Giết người”. (Hiện đang thi hành án tại Trại giam số 01 Công an TP Hà Nội). Đại diện hợp pháp của bị cáo: Bà Đoàn Thị Cúc và ông Lê Thanh Bình là bố và mẹ bị cáo (có mặt).

Bị hại: Anh **Trần Anh Tr**, sinh 1986; Nơi cư trú: Thôn Y, xã Ng X, huyện Đ H, tỉnh Phú Thọ (vắng mặt).

Người có quyền Lợi Nghĩa vụ liên quan:

1. Anh: **Ngô Thế M**, sinh 02/6/2003; Nơi cư trú: Khối x2, xã P L, huyện Sóc Sơn, Hà Nội. Đại diện hợp pháp cho M ông **Ngô T A** và bà **Trần Thị H** là bố và mẹ M (vắng mặt).

2. Anh: **Ngô T A**, sinh 16/11/2003; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã P L, huyện Sóc Sơn, Hà Nội. Đại diện hợp pháp cho T A bà: **Đoàn Thị L** và ông **Ngô Văn S** là bố và mẹ T A (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa; nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Anh Trần Anh Tr được thuê xây dựng tại Tổ a, thị trấn S S, huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội. Sáng ngày 11/11/2018, do chưa đủ nguyên vật liệu nên anh Tr cho nhóm thợ tạm dừng thi công. Đến khoảng 13h cùng ngày, khi tiếp tục thi công, anh Tr phát hiện bị mất 01 máy cắt sắt.

Quá trình điều tra xác minh làm rõ: Do thiếu tiền tiêu xài nên khoảng 06h ngày 11/11/2018, Lê Nam N, sinh ngày 31 tháng 10 năm 2001 điều khiển xe máy chở theo Ngô Thế M, sinh ngày 02 tháng 6 năm 2003 và Ngô T A, sinh ngày 16 tháng 11 năm 2003 đi từ khu vực xã P L, huyện Sóc Sơn, Hà Nội lên khu vực ngã tư thị trấn S S, Hà Nội tìm tài sản sơ hở để trộm cắp. Khi đi đến Tổ a thị trấn S S, huyện Sóc Sơn, Hà Nội các đối tượng phát hiện công trình nhà do anh Tr đang thi công không có người trông coi. N dừng xe đi vào trong công trình tìm tài sản sơ hở để trộm cắp. M và T A ngồi ngoài canh giới. Một lúc sau N đi ra cầm theo 02 máy mài sắt và 01 máy cắt sắt tới chỗ M và T A đang đứng đợi rồi cả ba lên xe máy đi về, M điều khiển xe, T A ngồi giữa cầm 02 máy mài, N ngồi cuối cầm máy cắt sắt. M và N đưa T A về nhà trước, sau đó M và N mang tài sản trộm cắp được đi tiêu thụ tại khu vực đường 16 thuộc xã P L, huyện Sóc Sơn, Hà Nội được số tiền 1.200.000đồng. M chia cho N 300.000đồng, cùng N ăn sáng hết 100.000đồng. Còn lại 800.000đồng M tiêu xài cá nhân hết, chưa chia cho T A.

Tại kết luận định giá tài sản số: 68/KL ngày 28/02/2019, của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện Sóc Sơn kết luận: 01 chiếc máy cắt sắt 350 nhãn hiệu Maktec màu đỏ còn 80% giá trị so với mới có giá: $2.800.000\text{đồng} \times 80\% = 2.240.000\text{đồng}$; 02 máy mài nhãn hiệu Makita màu xanh còn 80% trị giá so với mới có giá: $1.350.000\text{đồng} \times 80\% \times 02 = 2.160.000\text{đồng}$.

Tổng tài sản anh Trần Anh Tr bị chiếm đoạt trị giá là: 4.400.000đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Tr yêu cầu bồi thường số tiền là 4.400.000đồng. Đến nay anh Tr chưa được bồi thường.

Tại bản cáo trạng số: 59/CT/VKS ngày 07/5/2020, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn truy tố bị cáo Lê Nam N về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung vụ án đã nêu, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn duy trì công tố tại phiên Tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và kết luận: Bị cáo phạm tội “ Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Sau khi phân tích đánh giá tính chất của vụ án, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nhân thân của bị cáo, xem xét thái độ khai báo của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 90, 91, 101 Điều 38, Điều 56 Bộ luật Hình, Điều 589, 357 Bộ luật dân sự, Điều 135 Bộ luật tố tụng Hình sự; Nghị quyết 326/2016/NQ – UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt: **Lê Nam N** mức án tù: 07 đến 09 tháng tù. Tổng hợp hình phạt của bản án số 820/2019/HSPT – ngày 23/12/2019, của TAND Cấp cao tại Hà Nội xử bị cáo 06 năm tù về tội “Giết người”. Buộc bị cáo phải chấp hành chung của hai bản án từ 06 năm 07 tháng đến 06 năm 09 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Lê Nam N bồi thường cho anh Trần Anh Tr số tiền: 1.400.000đồng, Ngô Thế M phải bồi thường cho anh Trần Anh Tr số tiền: 2.000.000đồng và Ngô T A phải bồi thường cho anh Trần Văn Tr: 1.000.000đồng. .

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng với bị cáo.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Sóc Sơn Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục của bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2]. Khoảng 06h 00 ngày 11/11/ 2018, tại Tổ a thị trấn S S, huyện Sóc Sơn, Hà Nội. Lê Nam N cùng Ngô Thế M (sinh ngày 02/6/2003 và Ngô T A (sinh ngày 16/11/2003) lợi dụng sơ hở lấy trộm 01 máy cắt sắt màu đỏ, nhãn hiệu Maktec và 02 máy mài sắt màu xanh nhãn hiệu Makita của anh Trần Anh Tr, tổng trị giá tài sản các đối tượng chiếm đoạt của anh Tr là 4.400.000đồng. Tuy nhiên đối với Ngô Thế M, (sinh 02/6/2003 tại thời điểm phạm tội mới 15 tuổi 05 tháng 09 ngày) và Ngô T A, (sinh 16/11/2003 tại thời điểm phạm tội mới 14 tuổi 11 tháng 25 ngày) M

và T A tại thời điểm phạm tội chưa đủ 16 tuổi nên không phải chịu trách nhiệm hình sự.

Hành vi của bị cáo N đã cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét thấy hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo lén lút chiếm đoạt tài sản thuộc quyền sở hữu của người khác, gây mất trật tự trị an, do đó việc đưa bị cáo ra xét xử bằng pháp luật là cần thiết nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

Căn cứ vào tính chất của vụ án, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo cần lên một mức hình phạt, cho tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên khi lượng hình cũng nên xem xét đến tính chất của vụ án, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nhân thân của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ mà Bộ luật hình sự quy định khi lượng hình đối với bị cáo. Bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, khi phạm tội bị cáo dưới 18 tuổi, đó là các tình tiết xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi lượng hình quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 90, 91, Điều 101 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; về nhân thân: Bị cáo có 01 tiền án: Bản án số 820/2019HSPT- ngày 23/12/2019, TAND Cấp cao tại Hà Nội xử bị cáo 06 năm tù về tội "Giết người". Bị cáo phạm tội trước xử trước, phạm tội sau xử sau. Xét thấy bị cáo có nhân thân xấu, nên cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội. Đối với mức hình phạt Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp với mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo nên chấp nhận.

Viện kiểm sát đề nghị tổng hợp bản án đối với bị cáo theo Điều 56 Bộ luật Hình sự. Theo điểm c khoản 5 thông tư liên tịch số: 02/TT – LT- ngày 20/12/1991. Hướng dẫn. Trong trường hợp các bản án đã có hiệu lực pháp luật là của Tòa án không cùng cấp thì Chánh án Tòa án cấp cao hơn ra quyết định tổng hợp hình phạt, không phụ thuộc vào việc bản án của Tòa án cấp cao hơn có trước hay có sau. Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội, căn cứ vào thông tư liên tịch số 02- ngày 20/12/1991 không tổng hợp bản án đối với bị cáo.

Đối với chiếc xe các đối tượng sử dụng vào việc phạm tội, quá trình điều tra xác định: chiếc xe máy trên do M mượn của một người bạn chơi game cùng, khi mượn M nói đi mua đồ ăn sáng. M không biết rõ, tên tuổi, địa chỉ người đó, sau khi thực hiện xong hành vi phạm tội M đã trả lại chiếc xe đó cho bạn. Do vậy Viện kiểm sát không đề cập xử lý nên tòa không xét.

Về hình phạt bổ sung: Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ thì hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo không có tài sản gì giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: chia kỷ phần cho bị cáo Lê Nam N, anh Ngô Thế M và anh Ngô T A mỗi người phải bồi thường cho anh Trần Anh Tr số tiền như sau:

Bị cáo Lê Nam N và đại diện hợp pháp của bị cáo là ông B và bà C phải bồi thường cho anh Trần Anh T số tiền: 1.400.000đồng.

Anh: Ngô T A và đại diện hợp pháp của anh T A là ông S và bà L phải bồi thường cho anh Trần Anh Tr số tiền: 1.000.000đồng

Anh: Ngô Thế M và đại diện hợp pháp của anh M là ông T A và bà H phải bồi thường cho anh Trần Anh Tr số tiền: 2.000.000đồng

Về vật chứng: không có.

Về án phí bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự theo quy định của pháp luật; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan phải chịu án phí dân sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: bị cáo: **Lê Nam N** phạm tội “trộm cắp tài sản”.

Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 90, 91, Điều 101, Điều 38 Bộ luật Hình sự; Điều 589, 357 Bộ luật dân sự; Điều 135, Điều 333, 337 Bộ luật tố tụng Hình sự; Nghị quyết 326/ 2016/NQ- UBTVQH 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Lê Nam N: 07 (bảy) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự:

Buộc bị cáo và đại diện hợp pháp của bị cáo là ông Lê Văn B và bà Đoàn Thị C phải bồi thường cho anh Trần Anh Tr số tiền: 1.400.000đồng (một triệu bốn trăm nghìn đồng).

Buộc: Anh Ngô Thế M và người đại diện hợp pháp cho anh M là ông Ngô T A và bà Trần Thị H phải bồi thường cho anh Trần Anh Tr số tiền: 2.000.000đồng (hai triệu đồng)

Buộc: Anh Ngô T A và người đại diện hợp pháp cho anh T A là bà Đoàn Thị L và ông Ngô Văn S phải bồi thường cho anh Trần Anh Tr số tiền: 1.000.000đồng (một triệu đồng).

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải chịu lãi suất số tiền chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả số tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất theo quy định tại khoản 1, Điều 468 Bộ luật dân sự; nếu không thỏa thuận được thì thực hiện theo khoản 2, Điều 468 của Bộ luật này.

Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ án phí dân sự cho nhà Nước.

Anh Ngô Thế M và anh Ngô T A mỗi người phải nộp 300.000đ án phí dân sự cho nhà Nước.

Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân TP Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại: có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân TP Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Sóc Sơn;
- Công an huyện Sóc Sơn;
- Chi cục THA dân sự huyện Sóc Sơn (để thi hành)
- Bị cáo
- Đương sự;
- Lưu Văn phòng, hồ sơ vụ án

**T/ M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA- PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Phi